Signature Not Verified
Được ký bởi ĐÀO XUÂN TUẤN
Ngày ký: 28.03.2014 08:40

TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ
CÔNG TY CP SÔNG ĐÀ 6

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 6
Năm 2013

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

– Tên giao dịch: Công ty cổ phần Sông Đà 6

– Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4400135552 đăng ký lần đầu ngày 03/01/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 11/02/2014.

– Vốn điều lệ: **308.237.110.000 đồng** (Ba trăm linh tám tỷ, hai trăm ba mươi bảy triệu, một trăm mười nghìn đồng).

– Địa chỉ: Toà Nhà TM, Khu đô thị Văn Khê, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành Phố Hà Nội

– Số điện thoại: 04.22169172

– Số fax: 04.22253366

– Website: http://www.songda6.com.vn

– Mã cổ phiếu: SD6

2. Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty cổ phần Sông Đà 6 là đơn vị thành viên của Tổng công ty Sông Đà - Bộ Xây dựng, tiền thân là Công ty Xây dựng Thủy công được thành lập theo Quyết định số 483/BXD-TCCB ngày 12/04/1983 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

Trải qua 30 năm hình thành và phát triển, Đơn vị có nhiều tên gọi khác nhau như: Công ty Xây dựng Thủy công, Công ty Xây dựng Sông Đà 6 và đổi tên thành Công ty Sông Đà 6 vào năm 2002.

Thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước về việc sắp xếp, đổi mới và nâng cao năng lực canh tranh của các doanh nghiệp trong nền kinh tế. Năm 2005 Công ty đã từng bước tiến hành làm các thủ tục pháp lý để thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp, ngày 09/12/2005 Bộ trưởng Bộ Xây dựng có Quyết định số 2269/QĐ-BXD chính thức chuyển Công ty Sông Đà 6 thành Công ty cổ phần.

Ngày 03 tháng 01 năm 2006 Công ty chính thức đi vào hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần, hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103034287 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Gia Lai cấp, đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày

28/02/2013 theo Giấy chứng nhân đăng ký Doanh nghiệp số 4400135552 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp.

Ngày 25 tháng 12 năm 2006 Công ty chính thức được niêm yết và giao dịch tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, nay là Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Năm 2012 thực hiện Nghị quyết số 43/NQ-HĐQT ngày 28/03/2012 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 6 về việc sáp nhập Công ty cổ phần Sông Đà 6.04 và Công ty cổ phần Sông Đà 6.06 vào Công ty cổ phần Sông Đà 6 bằng hình thức hoán đổi cổ phiếu: 01 cổ phiếu của Công ty cổ phần Sông Đà 6.04 bằng 0,9 cổ phiếu của Công ty cổ phần Sông Đà 6, và 01 cổ phiếu của Công ty cổ phần Sông Đà 6.06 bằng 0,6 cổ phiếu của Công ty cổ phần Sông Đà 6.

Sau khi thực hiện sáp nhập, Công ty đã thành lập Chi nhánh Sông Đà 6.04 và Chi nhánh Sông Đà 6.06 trực thuộc Công ty.

- **Các sự kiện khác:**

Trong quá trình hoạt động Công ty đã tham gia thi công xây dựng các công trình xây dựng lớn của Quốc gia như Nhà máy thủy điện Hòa Bình – công suất 1.920 MW, Nhà máy thủy điện Yaly – công suất 720MW, Nhà máy thủy điện Sông Hinh – công suất 72MW, Nhà máy thủy điện Cần Đơn – công suất 70MW, Nhà máy thủy điện Sê San 3 – công suất 270MW, Nhà máy thủy điện Sê San 3A – 96MW, thủy điện Sê San 4 – 310MW, thủy điện SalaBam (Nước CHDCND Lào), thủy điện Xekaman 3 (nước CHDCND Lào), thủy điện Sơn La – công suất 2.400MW và hầm đường bộ qua Đèo Ngang, Đường Hồ Chí Minh, xây dựng Nhà máy xi măng Hòa Bình, Xi măng Lương Sơn – Hòa Bình, Xi măng Luks Việt Nam - Thừa Thiên Huế, Chợ Đông Hà - Quảng Trị, Nhà khách Chính phủ, Khách sạn Chi Lăng, Sân bay Nội Bài, Dự DA nhà ở cao tầng Khu đô thị mới Văn Khê – Hà Nội, Khu nhà ở cho cán bộ cấp Thứ trưởng và tương đương tại khu độ thị mới Xuân Phương – Hà Nội,.....

Hiện nay Công ty có gần 500 đầu xe máy thiết bị với tổng giá trị nguyên giá gần 500 tỷ đồng. Các máy móc thiết bị và công nghệ tiên tiến nêu trên được sử dụng thi công tại hầu hết các công trình thủy điện lớn của Quốc gia như: Thủy điện Sê San 4, Thủy điện Xekaman3, Thủy điện Sê San 4A, Thủy điện Sơn La, Thủy điện Nậm Chiến, Thủy điện Hủa Na, Thủy điện Hương Sơn,... Công ty đang là nhà thầu chính thi công các công trình: Công trình thủy điện Huội Quảng do Tập đoàn Điện Lực Việt Nam làm chủ đầu tư, với tổng mức đầu tư 11.000 tỷ đồng, công suất 520MW; thi công Công trình thủy điện Lai Châu do Tập đoàn Điện lực Việt Nam làm chủ đầu tư, với tổng mức đầu tư 35.700 tỷ đồng, công suất 1.200MW; thi công Công trình thủy điện Đồng Nai 5 do Tập đoàn Than Khoáng sản Việt Nam làm chủ đầu tư, với tổng mức đầu tư 5.582 tỷ đồng, công suất 150MW, Công trình Nhà Quốc Hội do Bộ xây dựng làm chủ đầu tư...ngoài ra tham gia thi công Công trình Đường sắt trên cao tuyến Hà Đông – Cát Linh, Công trình dự án đường sắt trên cao tuyến Sài Gòn - Suối Tiên

Với lực lượng lao động hiện nay của Tổ hợp Công ty với 2.050 cán bộ công nhân viên (*Trong đó: riêng Công ty mẹ: 2.121 người*) có trình độ chuyên môn cao, truyền thống đoàn kết, gắn bó, kinh nghiệm lâu năm, đã và đang tham gia sản xuất, thi công trên các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp ở khắp mọi miền đất nước.

Với những thành tích trong công tác sản xuất kinh doanh, Công ty đã được Đảng và Nhà nước phong tặng nhiều Danh hiệu cao quý cho các tập thể và cá nhân như:

- Huân chương lao động hạng nhất phong tặng năm 1989
- Huân chương lao động hạng nhì phong tặng năm 1986
- Huân chương độc lập hạng 3 phong tặng năm 1995
- Huân chương Chiến công hạng 3 năm phong tặng 1996
- Năm 1999 Công ty được xếp hạng Doanh nghiệp loại 1
- Huân chương Độc lập hạng nhì phong tặng năm 2010
- Huân chương cho tập thể CBCNV Công ty và nhiều các danh hiệu cao quý khác của Đảng và Nhà nước, Tổng Liên đoàn Lao động và Bộ, Ngành, Tổng công ty đơn vị chủ quản trao tặng.
- Năm 2011 Công ty được Nhà nước phong Tặng danh hiệu đơn vị Anh Hùng trong thời kỳ đổi mới theo Quyết định số 2186/QĐ-CTN ngày 23/11/2011 của Chủ tịch nước.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

– Ngành nghề kinh doanh:

+ Dịch vụ quản lý bất động sản; hoạt động dịch vụ hỗ trợ cho vận tải; dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan; kinh doanh du lịch lữ hành nội địa;

+ Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét; sản xuất điện; xuất nhập khẩu vật tư, nguyên liệu, thiết bị cơ khí, cơ giới và công nghệ xây dựng;

+ Sản xuất kinh doanh vật tư, vật liệu xây dựng, cấu kiện bê tông, đường ống cấp thoát nước;

+ Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, bưu điện, hạ tầng kỹ thuật, đường dây và trạm biến thế điện.

+ Kinh doanh dịch vụ khách sạn, nhà hàng; Bất động sản; Vận tải; Sản xuất, kinh doanh xi măng.

– Địa bàn kinh doanh:

Năm 2013 Công ty cổ phần Sông Đà 6 tham gia thi công các công trình rộng khắp trên cả nước:

+ Tại Hà Nội: Công trình Nhà Quốc Hội, Công trình Đường sắt trên cao tuyến Hà Đông – Cát Linh.

+ Tại tỉnh Lai Châu: Công trình thủy điện Lai Châu.

+ Tại tỉnh Sơn La: Công trình thủy điện Sơn La, thủy điện Huội Quảng.

+ Tại tỉnh Quảng Ninh: Khai thác đá, sét cung cấp cho Nhà máy xi măng Hạ Long.

+ Tại tỉnh Nghệ An: Công trình thủy điện Hủa Na.

+ Tại tỉnh Lâm Đồng: Công trình thủy điện Đồng Nai 5.

+ Tại Thành phố Hồ Chí Minh: Công trình Đường sắt trên cao tuyến Sài Gòn - Suối Tiên

+ Tại nước Cộng hòa DCND Lào: Công trình thủy điện Xekaman 3.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- **MÔ HÌNH TỔ CHỨC:**

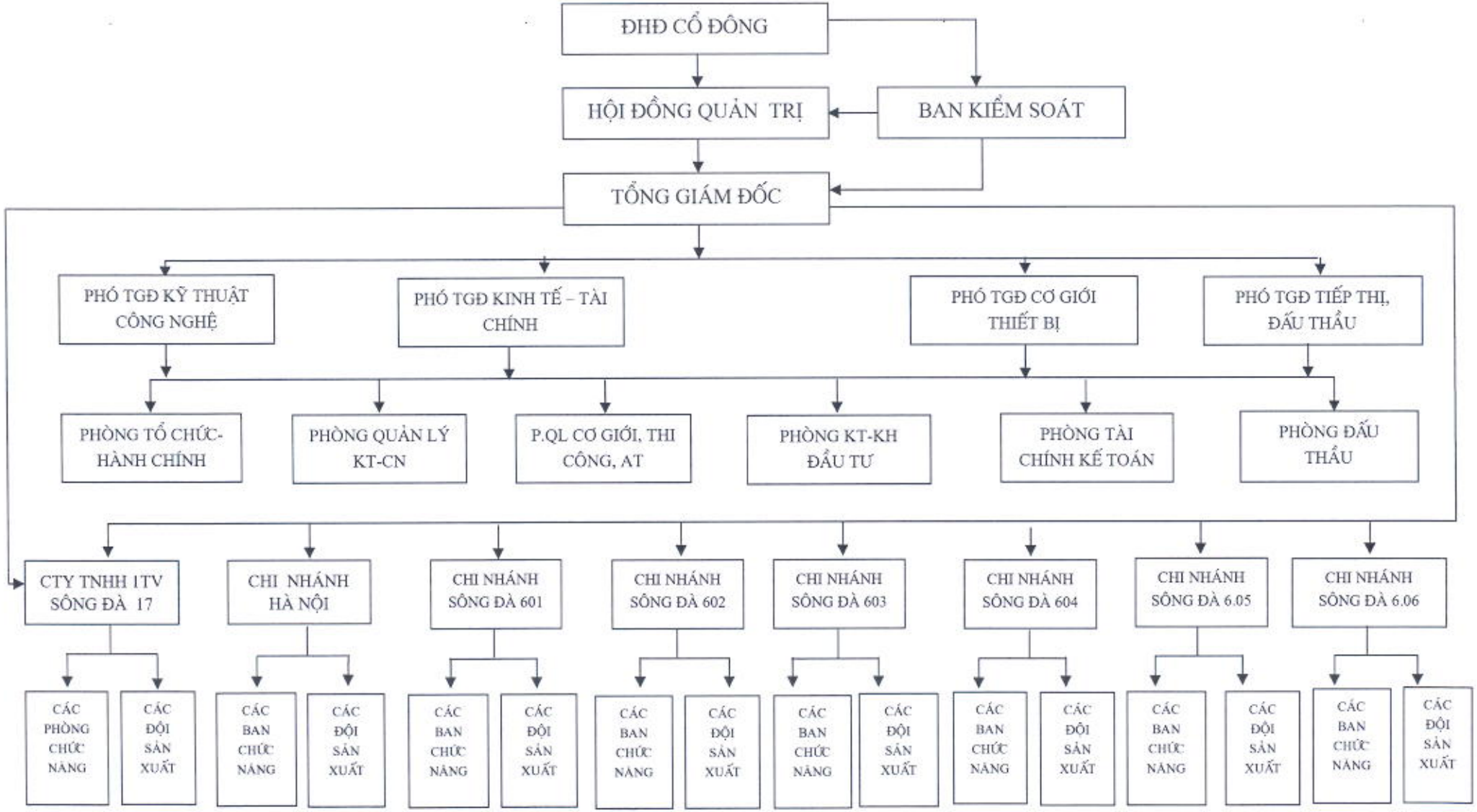

– **Công ty con**: Công ty TNHH MTV Sông Đà 17

Địa chỉ đăng ký kinh doanh tại: Số 307 đường Nguyễn Nghiêm, Thành phố Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi.

Lĩnh vực kinh doanh: Thi công xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp, tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát thi công các công trình,…

Vốn điều lệ thực góp của Công ty cổ phần Sông Đà 6 tại Công ty TNHH MTV Sông Đà 17 là: 500.000.000 đồng chiếm tỷ lệ 100% vốn điều lệ.

– **Công ty liên kết**: Công ty cổ phần Sông Đà- Hoàng Long:

Địa chỉ đăng ký kinh doanh tại: Lô HH6, Khu đô thị Nam An Khánh, huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội

Lĩnh vực kinh doanh: Đầu tư kinh doanh bất động sản, thi công các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp,…

Vốn điều lệ thực góp của Công ty cổ phần Sông Đà 6 tại Công ty cổ phần Sông Đà-Hoàng Long: 26.000.000.000 đồng , chiếm tỷ lệ 27.9% vốn điều lệ

5. *Định hướng phát triển*

– Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

+ Tập trung cao độ công tác lãnh đạo từ Hội đồng quản trị, Đảng ủy Công ty chỉ đạo bộ máy điều hành, tập trung mọi nguồn lực, trí tuệ của tập thể, cá nhân để hoàn thành mục tiêu, kế hoạch, nhiệm vụ năm 2014 và các năm tiếp theo để đạt được các chỉ tiêu kinh tế, đặc biệt là chỉ tiêu lợi nhuận, thu nhập tiền lương, cổ tức, nộp ngân sách NN.

+ Công tác sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp: nâng cao chất lượng công tác quản trị doanh nghiệp; tập trung nâng cao chất lượng công tác điều hành SXKD tại các đơn vị trực thuộc; công tác quản lý chất lượng công trình, sản phẩm xây dựng; công tác quản lý lao động, quản lý kinh tế, tài chính; nâng cao năng suất lao động.

+ Nâng cao chất lượng nguồn lực lao động: tuyển dụng bổ sung đầy đủ lực lượng; đào tạo lực lượng cán bộ đương chức, cán bộ trong diện quy hoạch, đào tạo lực lượng công nhân kỹ thuật, cán bộ nghiệp vụ, cán bộ quản lý, điều hành. Thực hiện đánh giá thành tích, kết quả thực hiện nhiệm vụ của từng cán bộ trong bộ máy quản lý, điều hành Công ty.

+ Đảm bảo an toàn lao động cho người và xe, máy, thiết bị; phấn đấu không để xảy ra tai nạn lao động nặng, giảm tối đa lao động nhẹ.

+ Công tác thị trường: Tiếp thị, đấu thầu, tìm việc làm cho Công ty từ năm 2013 đến năm 2020; ngành nghề tiếp thị, đấu thầu chủ yếu là xây dựng thủy điện, nhiệt điện, dân dụng, công nghiệp, tầu điện ngầm, đường sắt đô thị, giao thông…

+ Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong SXKD.

+ Ổn định việc làm và nâng cao thu nhập tiền lương cho người lao động; cải thiện điều kiện làm việc và sinh hoạt cho CBCN ở các công trường xây dựng.

Mục tiêu, tiến độ thi công tại các dự án Công ty tham gia xây dựng:

+ Công trình Nhà Quốc Hội: Gói thầu XL-14A1: Hoàn thành thi công bê tông kết cấu(tầng hầm và tầng mái; đường dốc và cầu thang bộ) trong tháng 02/2014; Hoàn thành quyết toán toàn bộ gói thầu trong quý IV/2014

+ Dự án đường sắt trên cao, tuyến Cát Linh – Hà Đông: Quyết toán xong gói thầu thi công 15 trụ cầu trong quý I/2014; gói thầu nhà ga phần thân trụ trở xuống trong quý II/2014

+ Công trình Thuỷ điện Huội Quảng: Hoàn thiện bàn giao toàn bộ các hạng mục công trình cụm đầu mối trong năm 2014; Khối lượng thi công chính: bê tông 59.077m^3 ,cốp pha 24.868 m^2, cốt thép 609 tấn

+ Công trình Thuỷ điện Lai Châu: Hoàn thành bê tông dầm ray cần trục 1.200 tấn cao trình 222,98m trong tháng 6/2014, kho van đập tràn: hoàn thành xong các hạng mục trong năm 2014

+ Công trình dự án Thuỷ điện Ngòi Phát: Nghiệm thu bàn giao toàn bộ gói thầu trước 30/04/2014 Quyết toán công trình trong quý III/2014

+ Nhà máy Xi măng Hạ Long: Khai thác đá vôi nguyên liệu đáp ứng nhu cầu sản xuất Xi măng của nhà máy, khoảng 2.300.000 tấn.

+ Công trình dự án Thuỷ điện Đồng Nai 5: Thoả thuận phương án vận chuyển bê tông RCC theo thực tế hiện trường xong trong quý I/2014; Tháo dỡ, vận chuyển và tổ hợp lại hệ thống băng tải từ bờ trái sang bờ phải và vận hành phục vụ thi công tháng 8/2014; Thi công bê tông RCC vai phải đạt và lòng sông khối lượng 120.100 m^3; Sản xuất vữa bê tông RCC đạt 96.000 m^3, đá dăm & cát xay: 256.000 m^3

+ Công trình dự án Bến Thành - Suối Tiên: Hoàn thành xon 49 trụ cầu trước 31/12/2014

+ Công trình dự án Xekaman1: Lắp đặt đưa vào vận hành ổn định trạm trộn bê tông lạnh 125 $m^{3/h}$; Tập kết đủ vật tư đảm bảo sản xuất bê tông RCC phục vụ đắp đập với khối lượng 205.200 m^3

+ Công trình dự án Thuỷ điện San Xay: Hoàn thành hệ thống phụ trợ phục vụ thi công, cấp điện, cấp nước, lán trại công nhân tại công trường (2.000 $m^{2)}$ trước 31/10/2014; hố móng giai đoạn 2 xong trước ngày 31/12/2014; Tổng khối lượng đào đất đá 157.505 $m^{3,}$ đắp đất đá 137.760 m^3

Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Từng bước chuyển từ xây dựng các dự án sang làm tổng thầu xây dựng hoặc tổng thầu EPC các dự án: Thủy lợi, Thủy điện vừa và nhỏ; dân dụng, công nghiệp, giao thông, tiến tới làm chủ công nghệ xây dựng nhà máy điện hạt nhân vào năm 2020.

- Trước mắt, trong giai đoạn 2012-2015 vẫn tập trung chính vào lĩnh vực tham gia thi công các dự án thủy điện, dân dụng, từng bước tham gia xây dựng công trình giao thông với trọng tâm các dự án đường sắt đô thị tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh.
- Tích cực hợp tác với các đối tác nước ngoài để liên danh tham gia đấu thầu các dự án lớn trong nước và dần vươn ra các nước trong khu vực; hoặc làm thầu phụ cho các nhà thầu nước ngoài.
- Chuẩn bị nguồn lực để sẵn sàng tham gia thi công dự án Điện hạt nhân Ninh thuận, dự kiến triển khai từ năm 2015.
- Tích cực phối hợp với TCT Sông Đà để khai thác cơ hội để hình thành môi trường hoạt động cho nghành tổng thầu xây dựng hoặc tổng thầu EPC.

Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

Các công trình tham gia thi công, Công ty luôn đảm bảo công tác kỹ thuật chất lượng, mỹ thuật,... đảm bảo đúng tiến độ đề ra của các Chủ đầu tư. Đồng thời đảm bảo công tác vệ sinh công nghiệp, môi trường xung quanh theo đúng quy định của Chủ đầu tư.

Công ty đang xây dựng lộ trình áp dụng, tiêu chuẩn quản lý môi trường ISO1400 để thực hiện tại các công trường xây dựng.

Công ty thường xuyên quan tâm đến công tác xã hội, từ thiện, ủng hộ các tổ chức như: Trẻ em nghèo tàn tật, Hội người mù, Hội nạn nhân chất độc màu da cam, hỗ trợ các huyện nghèo theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP của Chính phủ, ...

Quan tâm đến công tác giáo dục đào tạo, hỗ trợ học bổng cho các sinh viên nghèo học giỏi của Trường ĐH Mỏ địa chất,...

6. ***Các rủi ro:***

Năm 2013, nhận định kinh tế trong nước và thế giới tiếp tục khó khăn, giá cả nguyên, nhiên, vật liệu, lạm phát chưa ổn định; thị trường bất động sản, thị trường chứng khoán chưa có khả năng hồi phục. Chính Phủ chủ trương tiếp tục cắt giảm đầu tư công, các chủ đầu tư thiếu vốn phải tạm dừng hoặc dãn tiến độ thi công một số dự án, doanh nghiệp thiếu vốn, thiếu việc làm, nhiều doanh nghiệp phá sản hoặc dừng hoạt động, trong đó các doanh nghiệp trong lĩnh vực xây dựng chiếm tỷ trọng lớn

Do tính chất đặc thù của các dự án đầu tư xây dựng thủy điện, một số dự án cung cấp thiết kế, dự toán, mặt bằng thi công còn chậm.

Thị trường xây dựng Thuỷ điện ngày một thu hẹp, áp lực thiếu việc làm tăng cao

Môi trường làm việc của Công ty hầu hết ở vùng rừng núi, không thuận lợi về mặt giao thông, thông tin liên lạc, việc làm phân bố không đều; năng lực tiếp thị, đấu thầu kết quả chưa cao; chưa có khả năng tiếp cận thị trường và nguồn vốn nước ngoài để

mở rộng thị trường; chất lượng nguồn nhân lực chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển của Công ty, đặc biệt là trình độ tay nghề công nhân kỹ thuật.

II. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2013, kinh tế trong nước và thế giới tiếp tục khó khăn, tốc độ tăng trưởng thấp, lãi suất tiền vay ngân hàng vẫn ở mức cao, các doanh nghiệp SXKD và các chủ đầu tư khó tiếp cận để vay được vốn kinh doanh và đầu tư; nhiều dự án xây dựng không khởi công hoặc ngừng hoặc dãn tiến độ thi công, đã ảnh hưởng không nhỏ đến việc làm và kết quả SXKD của các doanh nghiệp xây dựng.

Mặc dù khó khăn, nhưng với sự lãnh đạo sát sao của Hội đồng quản trị và bộ máy quản lý điều hành Công ty; tinh thần lao động sáng tạo, vượt khó của tập thể người lao động, Công ty cổ phần Sông Đà 6 đã hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ và kế hoạch SXKD năm 2013; quyền lợi của cổ đông được đảm bảo, người lao động có việc làm, thu nhập ổn định; hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước. Công ty phát triển bền vững, tài chính lành mạnh, không có nợ quá hạn, đã trích lập dự phòng một số khoản đầu tư; chất lượng công tác quản trị doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu phát triển; uy tín, thương hiệu và danh hiệu Anh hùng lao động được giữ vững.

2. Tổ chức và nhân sự

– **Danh sách Ban điều hành:**

+ Ông: Đỗ Đình Hiện - Tổng giám đốc

Giới tính : Nam

Sinh ngày: 03/05/1961

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Hà Nam

Chỗ ở hiện nay: Phòng 404, nhà CT2, Khu đô thị Văn Khê, Phường La Khê, Quận Hà Đông, TP Hà Nội.

Trình độ văn hoá: 10/10

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng

Quá trình công tác:

1981-1983	:	Nhân viên Kỹ thuật, Đội trưởng Đội Xây dựng Thuỷ công Sông Đà, Hoà Bình
1985 -1987	:	Đội trưởng Đội tổng hợp Xí nghiệp Thuỷ công 4 – Công ty Thuỷ công Sông Đà

1987 - 1992	:	Cán bộ tổ chức tiền lương Xí nghiệp thuỷ công 3 – Công ty Thuỷ công Sông Đà
1992 – 1995	:	Trưởng ban kỹ thuật XN Sông Đà 4.01 - Công ty Sông Đà 4
1995 – 2000	:	Phó giám đốc Xí nghiệp 401 – Công ty Sông Đà 4
2000 – 2001	:	Giám đốc Chi nhánh Công ty Sông Đà 4 tại Thuỷ điện Cần Đơn
2001 – 2004	:	Phó giám đốc Công ty Sông Đà 4
2004 – 2008	:	Phó giám đốc Ban điều hành dự án Thuỷ điện Sê San 4 - Tổng công ty Sông Đà
2008 -07/2009	:	Giám đốc Ban điều hành dự án Thuỷ điện Sê San 4, Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Sông Đà 6 - Tổng công ty Sông Đà
07/2009 đến 05/2012	:	Giám đốc Ban điều hành dự án Thuỷ điện Sê San 4, Ban điều hành Thủy điện Hủa na, Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Sông Đà 6.
05/2012 đến 01/2014	:	Thành viên HĐQT , Tổng giám đốc Công ty CP Sông Đà 6

Sổ lượng cổ phiếu SD6 đang nắm giữ tại thời điểm 05/03/2014	:	20.102 cổ phiếu
Trong đó: Sở hữu cá nhân	:	20.102 cổ phiếu
Đại diện sở hữu phần vốn của tổ chức khác	:	0 cổ phiếu
Sổ lượng cổ phiếu SD6 do người có liên quan nắm giữ	:	0 cổ phiếu
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của tổ chức chào bán	:	Không
Các khoản nợ với tổ chức chào bán	:	Không

+ Ông: Đặng Quốc Bảo - Phó Tổng giám đốc

Giới tính : Nam

Sinh ngày: 06/08/1979

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Liên Hiệp, Huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

Địa chỉ thường trú: Phòng 8A, Nhà TM, Khu đô thị Văn Khê, phường La Khê, Quận Hà Đông, Hà Nội

Số điện thoại liên lạc: 0912.066.233

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Thủy lợi, Thạc sỹ Quản trị kinh doanh

Quá trình công tác:

07/2002-12/2003	:	Cán bộ kỹ thuật – BĐH DA thủy điện Tuyên Quang – Tổng công ty Sông Đà
12/2003-03/2004	:	Cán bộ kỹ thuật – BĐH DA thủy điện Sơn La - Tổng công ty Sông Đà
03/2004-06/2009	:	Phó phòng Kỹ thuật – BĐH DA thủy điện Sơn La - Tổng công ty Sông Đà
06/2009-10/2010	:	Trưởng phòng Kỹ thuật – Thi công – An toàn – Công ty cổ phần Sông Đà 6
11/2010-11/2011	:	Trưởng phòng Kinh tế Kế hoạch – Công ty cổ phần Sông Đà 6
01/2011 -01/2014	:	Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 6
01/2014 đến nay	:	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà

Chức vụ hiện nay: Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 6

Chức vụ tại các tổ chức khác : Không

Sổ lượng cổ phiếu SD6 đang nắm giữ tại thời điểm 05/03/2014 (mệnh giá: 10.000 đồng)	:	5.042.942 cổ phiếu
Trong đó: Sở hữu cá nhân	:	9.992 cổ phiếu
Đại diện sở hữu phần vốn của tổ chức khác	:	5.032.951 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu SD6 do người có liên quan nắm giữ	:	0 cổ phiếu
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của tổ chức chào bán	:	Không
Các khoản nợ với tổ chức chào bán	:	Không

+ Ông: Vũ Đức Lãm - Phó Tổng giám đốc

Giới tính : Nam

Sinh ngày: 16/09/1963

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Chi Nam, Huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương

Địa chỉ thường trú: Phường Tân Thịnh, TX Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

Số điện thoại liên lạc: 0903.557.699

Trình độ văn hoá: 10/10

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng

Quá trình công tác:

06/1985-12/1994	:	Cán bộ kỹ thuật Công ty XD C.Trình ngầm – TCT Sông Đà
01/1995-12/1997	:	Cán bộ kỹ thuật Công ty Sông Đà 8 – TCT Sông Đà
01/1998-08/1999	:	Cán bộ kỹ thuật Đội công trình Yaly – Công ty Sông Đà 8 – TCT Sông Đà
09/1999-03/2002	:	Chuyên viên Phòng Kỹ thuật - Đại diện Tổng công ty Sông Đà tại Miền Trung
04/2002-07/2003	:	Phó Phòng Kỹ thuật Ban điều hành Dự án thủy điện Sê San 3 - Tổng công ty Sông Đà
08/2003-12/2005	:	Phó giám đốc Công ty Sông Đà 6
01/2006-08/2008	:	Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 6
09/2008-01/2009	:	Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 6 kiêm Giám đốc Chi nhánh Công ty cổ phần Sông Đà 6 tại Hà Đông
02/2009 đến nay	:	Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 6

Chức vụ hiện nay: Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 6

Chức vụ tại các tổ chức khác : Không

Sổ lượng cổ phiếu SD6 đang nắm giữ tại thời điểm 09/04/2012 (mệnh giá: 10.000 đồng)		:	35.100 cổ phiếu
Trong đó:	Sở hữu cá nhân	:	35.100 cổ phiếu
	Đại diện sở hữu phần vốn của tổ chức khác	:	0 cổ phiếu
Sổ lượng cổ phiếu SD6 do người có liên quan nắm giữ		:	0 cổ phiếu
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của tổ chức chào bán		:	Không
Các khoản nợ với tổ chức chào bán		:	Không

+ Ông: Nguyễn Hữu Tiến - Phó Tổng giám đốc

Giới tính :	Nam
Sinh ngày:	07/09/1966
CMTND:	113389688 do CA Hòa Bình cấp ngày 14/02/2007
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Xã Tả Thanh Oai - Huyện Thanh Trì – Hà Nội
Địa chỉ thường trú:	P.1102 – Nhà CT2 – Văn Khê – Hà Đông – Hà Nội
Số điện thoại liên lạc:	0903.521.776
Trình độ văn hoá:	10/10

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí

Quá trình công tác:

06/1988-04/1990	:	Cán bộ kỹ thuật XN lắp máy số 3 Liên hiệp lắp máy Hòa Bình
05/1990-12/1992	:	Cán bộ kỹ thuật XN lắp máy số 3 - Quặng Apatit Lào Cai
01/1993-03/1993	:	Cán bộ kỹ thuật XN lắp máy số 3 tại Hòa Bình
04/1993-05/1994	:	Cán bộ kỹ thuật XN Cơ khí – Công ty XD Thủy công - Tổng công ty Sông Đà
06/1994-03/1997	:	Cán bộ Phòng Cơ điện Nhà máy Xi măng Sông Đà - Tổng công ty Sông Đà
04/1997-12/1998	:	Phó giám đốc Xí nghiệp XD CTN 6.04 – Công ty Sông Đà 6
01/1999-06/2004	:	Trưởng phòng Vật tư Cơ giới - Công ty Sông Đà 6
07/2004-12/2004	:	Chuyên viên Phòng Quản lý Kỹ thuật – TCT Sông Đà
01/2006-12/2005	:	Giám đốc Xí nghiệp Sông Đà 6.03
01/2006-08/2008	:	Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 6 kiêm Giám đốc Xí nghiệp Sông Đà 6.03
09/2008-11/2009	:	Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 6 kiêm Trưởng phòng Vật tư Cơ giới
12/2009-07/2011	:	Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 6 kiêm Giám đốc Xí nghiệp Sông Đà 6.01
07/2011 -07/2012	:	Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 6 kiêm Trưởng phòng Quản lý Cơ giới
07/2012 đến nay	:	Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 6

Chức vụ hiện nay: Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 6

Chức vụ tại các tổ chức khác : Không

Sổ lượng cổ phiếu SD6 đang nắm giữ tại thời điểm 09/04/2012 (mệnh giá: 10.000 đồng)		:	55.145 cổ phiếu
Trong đó:	Sở hữu cá nhân	:	55.145 cổ phiếu
	Đại diện sở hữu phần vốn của tổ chức khác	:	0 cổ phiếu
Sổ lượng cổ phiếu SD6 do người có liên quan nắm giữ:			0 cổ phiếu

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của tổ chức chào bán : Không

Các khoản nợ với tổ chức chào bán : Không

Chức vụ hiện nay: Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 6

Chức vụ tại các tổ chức khác : Không

Số lượng cổ phiếu SD6 đang nắm giữ tại thời điểm 30/12/2013 (mệnh giá: 10.000 đồng) : 9.992 cổ phiếu

Trong đó: Sở hữu cá nhân : 9.992 cổ phiếu

Đại diện sở hữu phần vốn của tổ chức khác : 0 cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu SD6 do người có liên quan nắm giữ : 0 cổ phiếu

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của tổ chức chào bán : Không

Các khoản nợ với tổ chức chào bán : Không

+ Ông: Hồ Minh Hải - Phó Tổng giám đốc

Giới tính : Nam

Sinh ngày: 07/11/1961

CMTND: 230861092 do CA tỉnh Gia Lai cấp ngày 26/06/2007

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Quỳnh Đôi, Huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An

Địa chỉ thường trú: Phòng 301 - CT2, Khu đô thị Văn Khê, phường La Khê, Quận Hà Đông, Hà Nội

Số điện thoại liên lạc: 0914.168.686

Trình độ văn hoá: 10/10

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Thủy lợi

Quá trình công tác:

06/1986-02/1989	:	Nhân viên Phòng Kỹ thuật, Ban quản lý công trình Nhà máy thủy điện Iađăng II, tỉnh Gia Lai – Kon Tum
03/1989-01/1993	:	Làm ăn tự do tại Thị xã Pleiku, tỉnh Gia Lai
02/1993-06/2000	:	Nhân viên phòng Kinh tế - Kế hoạch, Ban quản lý dự án Nhà máy thủy điện Yaly (Thuộc EVN), Gia Lai
07/2000-08/2004	:	Chuyên viên, Phó phòng, Trưởng phòng Kinh tế - Kế hoạch; Phó Giám đốc, Quyền Giám đốc Công ty xây dựng Công trình Giao thông 506, Gia Lai
08/2004-10/2007	:	Phó trưởng phòng Kỹ thuật, Ban quản lý dự án thủy điện 4 (thuộc EVN), Trưởng tư vấn QLDA và TVGS Công trình thủy điện Sê San 4
11/2007-03/2011	:	Chuyên viên, Phó trưởng phòng, Trưởng phòng Quản lý Kỹ thuật, Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần tư vấn dự án Điện lực Dầu khí

04/2011 đến nay : Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 6

Chức vụ hiện nay: Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 6

Chức vụ tại các tổ chức khác : Không

Sổ lượng cổ phiếu SD6 đang nắm giữ tại thời điểm 30/12/2013 (mệnh giá: 10.000 đồng)		: 0 cổ phiếu
Trong đó:	Sở hữu cá nhân	: 0 cổ phiếu
	Đại diện sở hữu phần vốn của tổ chức khác	: 0 cổ phiếu
Sổ lượng cổ phiếu SD6 do người có liên quan nắm giữ		: 0 cổ phiếu
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của tổ chức chào bán		: Không
Các khoản nợ với tổ chức chào bán		: Không

+ Ông: Đào Xuân Tuấn – Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng

Giới tính : Nam

Sinh ngày: 23/04/1977

CMTND: 111335104 do CA Hà Tây cấp ngày 25/05/1995

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Đồng Tâm, Huyện Mỹ Đức, Hà nội

Địa chỉ thường trú: SN 20 Khu TT Bảo Việt, Ngõ 7 Lê Trọng Tấn, Hà Đông, Hà Nội

Số điện thoại liên lạc: 0422.169.770

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ QTKD, Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

10/1996-09/1998	:	Nhân viên tại XN Sông Đà 6.03 – Công ty Sông Đà 6
10/1998-10/2000	:	Trưởng ban TCKT Phân xưởng bê tông nghiền sàng, Xí nghiệp cơ khí cơ giới Sông Đà 6.05
11/2000-01/2001	:	Phó kế toán trưởng CN Sông Đà 6 tại Thành phố HCM
01/2001-03/2002	:	Kế toán trưởng CN Công ty Sông Đà 6 tại Thừa Thiên Huế
04/2002-04/2007	:	Phó Kế toán trưởng Công ty Sông Đà 6
04/2007-03/2011	:	Kế toán trưởng Công ty cổ phần Sông Đà 6
04/2011 đến nay	:	Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng Công ty cổ phần Sông Đà 6

Chức vụ hiện nay: Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng Công ty cổ phần Sông Đà 6

Chức vụ tại các tổ chức khác : Chủ tịch HĐQT Công ty CP dịch vụ đầu tư SD6

Sổ lượng cổ phiếu SD6 đang nắm giữ tại thời điểm 30/12/2013 (mệnh giá: 10.000 đồng)		:	43.600 cổ phiếu
Trong đó:	Sở hữu cá nhân	:	43.600 cổ phiếu
	Đại diện sở hữu phần vốn của tổ chức khác	:	0 cổ phiếu
Sổ lượng cổ phiếu SD6 do người có liên quan nắm giữ:			
	Em trai: Đào Văn Tân	:	17.850 cổ phiếu
	Em trai: Đào Văn Phương	:	30 cổ phiếu
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của tổ chức chào bán		:	Không
Các khoản nợ với tổ chức chào bán		:	Không

– **Những thay đổi trong Ban điều hành:**

+ Nghị quyết số 53/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17/04/2013 về việc: Bầu Ông Nguyễn Anh Đào làm thành viên Ban kiểm soát và miễn nhiệm chức vụ Thành viên Ban kiểm soát đối với Ông Lê Hồng Minh.

+ Quyết định số 55/QĐ-HĐQT ngày 18/04/2013 về việc: Thôi giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc đối với ông Bùi Đình Đông.

+ Quyết định số 16/QĐ-HĐQT ngày 22/01/2014 về việc: Cho thôi chức danh thành viên Hội đồng quản trị và miễn nhiệm chức vụ Tổng giám đốc đối với ông Đỗ Đình Hiện.

+ Quyết định số 17/QĐ-HĐQT ngày 22/01/2014 về việc: Bổ nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị và chức vụ Tổng giám đốc đối với ông Đặng Quốc Bảo.

– **Số lượng cán bộ, nhân viên, chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:**

+ Tính đến thời điểm 31/12/2013, số lượng cán bộ nhân viên của tổ hợp Công ty là: 2.050 người (Trong đó, riêng Công ty mẹ: 2.033 người).

+ Công ty luôn quan tâm đến đời sống CBCNV, đảm bảo việc làm cho người lao động, có thu nhập ổn định. Thực hiện việc giải quyết đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách theo quy định của nhà nước cho tất cả người lao động.

+ Công ty xây dựng và ban hành đầy đủ, đồng bộ các quy chế, quy định, chế tài xử lý để quản lý công tác An toàn và Bảo hộ lao động; Tổ chức huấn luyện an toàn lao động theo quy định của Nhà nước cho tất cả người lao động đang làm việc trong Công ty và người quản lý lao động; Trang bị đầy đủ các thiết bị và quần áo, giầy, mũ bảo hộ lao động theo quy định của Nhà nước.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.

- Trong năm 2013 Công ty đã chuyển nhượng 250.000 cổ phần của Công ty CP Thuỷ điện Trà Xom cho Công ty CP Đầu tư và Phát triển điện Miền Trung , và

chuyển nhượng 225.000 cổ phần Công ty cổ phần Dịch vụ Đầu tư SD6 cho Công ty cổ phần Dịch vụ đầu tư SD6.

Năm 2013 Công ty đã thực hiện đầu tư mua sắm máy móc, thiết bị trong dự án nâng cao năng lực thi công năm 2012 và 2013 với tổng giá trị đầu tư 71,57 tỷ đồng.

Hiện nay Công ty đang thực hiện chào bán 2.600.000 cổ phiếu Công ty cổ phần Sông Đà -Hoàng Long ra công chúng với tỷ lệ cổ phiếu chào bán/tỷ lệ cổ phiếu đang sở hữu: 100% với phương thức phân phối là bán đấu giá qua Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Mục đích của việc chào bán cổ phiếu là nhằm cơ cấu danh mục đầu tư theo chủ trương của Tổng công ty Sông Đà đồng thời thực hiện tái cấu trúc Công ty nhằm tăng khả năng tài chính, khả năng cạnh tranh, hoạt động của Công ty.

Việc chào bán cổ phiếu của Công ty cổ phần Sông Đà 6 tại Công ty cổ phần Sông Đà Hoàng Long chỉ làm thay đổi cơ cấu cổ đông, không làm thay đổi vốn điều lệ.

- **Các công ty con, công ty liên kết:**

+ Công ty TNHH MTV Sông Đà 17:

Giá trị sản lượng thực hiện 1,58 tỷ đồng/ kế hoạch 3,5 tỷ đồng.
Tổng doanh thu 5,9 tỷ đồng/ kế hoạch 4,2 tỷ đồng
Lợi nhuận sau thuế 13 triệu đồng/ kế hoạch 154 triệu đồng

+ Công ty cổ phần Sông Đà- Hoàng Long:

Giá trị sản lượng thực hiện 81,1 tỷ đồng/ Kế hoạch 115,3 tỷ đồng.
Tổng doanh thu 75,23tỷ đồng /kế hoạch 103 tỷ đồng.
Lợi nhuận sau thuế 74 triệu đồng/ kế hoạch 4,3 đồng.

4. Tình hình tài chính.

a) Tình hình tài chính của Tổ hợp Công ty:

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	% Tăng, giảm
Tổng giá trị tài sản	1.155.249.419.225	1.338.274.178.302	+16%
Doanh thu thuần	809.694.726.502	1.156.829.002.231	+43%
Lợi nhuận từ hoạt động KD	41.868.708.523	64.060.389.238	+53%
Lợi nhuận khác	5.336.887.508	-2.711.039.389	-151%
Lợi nhuận trước thuế	47.205.596.031	61.349.349.849	+30%

Lợi nhuận sau thuế	41.312.207.375	44.332.076.787	+7%
Tỷ lệ trả cổ tức	15%	15%	

b) ***Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu***

Các chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,021	1,21
+ Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho / Nợ ngắn hạn	0,042	0,199
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,73	0,67
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	2,7	2
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán / Hàng tồn kho bình quân	1,4	2,4
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	70,1%	86,4, %
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	5,1%	3,8%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	13%	10%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	3,6%	3,3%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	5,2%	5,5%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

Tổng số cổ phần tự do chuyển nhượng đang lưu hành 19.223.711 cổ phần .

Tổng số cổ phần bị hạn chế hạn chuyển nhượng là: 11.600.000 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 05/03/2014.

- Cổ đông lớn: Tổng Công ty Sông Đà sở hữu 18.653.640 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 60,5% vốn điều lệ Công ty.
- Cổ đông nhỏ: Công ty có 3.203 cổ đông nhỏ đang sở hữu 12.170.251 cổ phần chiếm 39,5% vốn điều lệ.

  Trong đó:

  + Cổ đông tổ chức: Có 54 tổ chức là cổ đông của Công ty và đang sở hữu tổng số 19.321.495 cổ phần chiếm 62,7% vốn điều lệ.

  + Cổ đông cá nhân: Có 3.150 cá nhân là cổ đông của Công ty và đang sở hữu 11.502.216 cổ phần tương dương 37,3% vốn điều lệ Công ty.

  + Cổ đông trong nước: Có 3.135 cổ đông trong nước đang sở hữu 29.584.055 cổ phần tương ứng 96% vốn điều lệ Công ty.

  + Cổ đông nước ngoài: Có 69 cổ đông nước ngoài đang sở hữu 1.239.656 cổ phần tương ứng 4% vốn điều lệ Công ty.
- Cổ đông Nhà nước: Tổng công ty Sông Đà là cổ đông Nhà nước duy nhất đang sở hữu 18.653.640 cổ phần tương ứng với 60,5% vốn điều lệ Công ty.
- Cổ đông khác: Các cổ đông khác không phải là cổ đông Nhà nước bao gồm 3.203 cổ đông đang sở hữu 12.170.251 cổ phần tương ứng với 39,5% vốn điều lệ Công ty.

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Năm 2013 Công ty đã thực hiện chào bán cổ phiếu riêng lẻ cổ phiếu Công ty cổ phần Sông Đà 6, số lượng cổ phiếu phân phối lần 1 cho Tổng công ty Sông Đà là 11.600.000 cổ phiếu làm tăng vốn điều lệ của Công ty từ 192.237.110.000 đồng lên 308.237.110.000 đồng

d) Các sự kiện khác:

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổ hợp Công ty:

- Tổng giá trị SXKD: 1.151,6 tỷ đồng /kế hoạch 1.205.2 tỷ đồng, đạt 105% kế hoạch.

Trong đó:

- Doanh thu: 1.164 tỷ đồng / kế hoạch 1.071,9 tỷ đồng, đạt 109% kế hoạch.
- Các khoản nộp Nhà nước: 90,4 tỷ đồng/ kế hoạch 66,3 tỷ đồng, đạt 136% kế hoạch.
- Lợi nhuận trước thuế thực hiện: 61,3 tỷ đồng/kế hoạch 55,2 tỷ đồng, đạt 111% kế hoạch.

- Lợi nhuận sau thuế: 44,3 tỷ đồng/kế hoạch 41,4 tỷ đồng, đạt 107% kế hoạch.
- Tổng tài sản: 1.338,274 tỷ đồng.
- Vốn chủ sở hữu: 441,1 tỷ đồng
- Vốn Điều lệ: 308.237.110.000 đồng
- Giá trị đầu tư: 71, 5 tỷ đồng / kế hoạch 149,9 tỷ đồng, đạt 47,7% kế hoạch.
- Tổng số CBCNV đến cuối kỳ: 2.050 người / kế hoạch 2.345 người, đạt 87,4% kế hoạch.
- Thu nhập tiền lương bình quân: 7.771.000đồng/người/tháng/kế hoạch 6.672.000 đồng, đạt 116% kế hoạch
- Tỷ lệ cổ tức dự kiến: 15% /kế hoạch 15%, đạt 100% kế hoạch.

Báo cáo các chỉ tiêu kinh tế không đạt kế hoạch:

- Chỉ tiêu đầu tư thực hiện năm 2013 đạt 47,70% kế hoạch, nguyên nhân không đạt kế hoạch do Công ty chỉ thực hiện đầu tư những thiết bị cần thiết phục vụ thi công các dự án trọng điểm, không đầu tư dự án nhà và hạ tầng theo kế hoạch.

Những tiến bộ Công ty đã đạt được

Trong điều kiện nền kinh tế thế giới và trong nước còn hết sức khó khăn nhưng với nỗ lực của tập thể và Ban lãnh Công ty đã phấn đấu hoàn thành các mục tiêu tiến độ quan trọng tại các công trường và các cam kết hợp đồng với Chủ đầu tư, khách hàng. Hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu kinh tế đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, đảm bảo việc chi trả cổ tức theo kế hoạch, tìm kiếm đủ việc làm cho người lao động và xe máy thiết bị, đảm bảo duy trì ổn định và phát triển đơn vị.

2. *Tình hình tài chính*

a) Tình hình công nợ, tài sản

Do Chủ đầu tư không thu xếp được nguồn vốn đảm bảo được như cam kết theo hợp đồng: Để có việc làm cho các giai đoạn tiếp theo Công ty vẫn phải đẩy mạnh thi công các mục quan trọng (Như chống lũ, ngăn sông) do vậy dẫn đến chi phí dở dang và công nợ phải thu luôn ở mức cao, làm tăng mức dư nợ vay ngắn hạn dẫn đến làm tăng chi phí lãi vay ảnh hưởng đến lợi nhuận trong năm.

Điều này thể hiện qua chỉ số vòng quay vốn lưu động thấp, thể hiện việc phải sử dụng nguồn tài sản lớn để tạo doanh thu hoặc nói cách khác là doanh thu tạo ra hiện nay còn thấp so với quy mô tổng tài sản của Công ty.

Qua những tồn tại trên Lãnh đạo Công ty đã phân công và chỉ đạo quyết liệu trong bộ máy điều hành tập trung nghiệm thu thanh toán và thu hồi công nợ trong năm 2013.

Tình hình nợ phải trả

Do khối lượng dở dang và công nợ phải thu lớn dẫn đến Công ty luôn luôn dư nợ vay ngân hàng và các khách hàng duy trì ở mức cao:

- Cơ cấu tỷ lệ nợ:

+ Nợ ngắn hạn/ Tổng tài sản: 60%

+ Nợ phải trả/ Tổng tài sản: 67%

+ Nợ dài hạn/ Tổng tài sản: 7,1%

+ Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn: 0,7 lần

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Năm 2013, Công ty Cổ phần Sông Đà 6 hoạt động SXKD với những thuận lợi cơ bản. Tuy nhiên năm 2013, kinh tế trong nước và thế giới tiếp tục khó khăn, tốc độ tăng trưởng thấp, thị trường tài chính- tiền tệ vẫn được thắt chặt nhằm ổn định kinh tế vĩ mô dẫn đến doanh nghiệp thiếu vốn, thị trường chứng khoán chưa phục hồi, các doanh nghiệp SXKD và các chủ đầu tư khó tiếp cận để vay được vốn kinh doanh và đầu tư; nhiều dự án xây dựng không khởi công hoặc ngừng hoặc dãn tiến độ thi công, đã ảnh hưởng không nhỏ đến việc làm và kết quả SXKD của các doanh nghiệp xây dựng.

Mặc dù khó khăn, nhưng với sự lãnh đạo sát sao của Đảng uỷ, Hội đồng quản trị và bộ máy quản lý, điều hành Công ty; tinh thần lao động sáng tạo, vượt khó của tập thể người lao động; sự quan tâm giúp đỡ, chỉ đạo sát sao của lãnh đạo Tổng Công ty Sông Đà đại diện Cổ đông lớn của Công ty, Công ty Cổ phần Sông Đà 6 đã hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ và kế hoạch SXKD năm 2013; quyền lợi của cổ đông được đảm bảo, Công ty đã thanh toán kịp thời 15% cổ tức năm 2012, tạm ứng chi trả cổ tức năm 2013 đạt tỷ lệ 15%; người lao động có việc làm, thu nhập ổn định; hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước. Công ty phát triển bền vững, tài chính lành mạnh, không có nợ quá hạn, đã trích lập dự phòng một số khoản đầu tư; chất lượng công tác quản trị doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu phát triển; uy tín, thương hiệu và danh hiệu Anh hùng lao động được giữ vững.

Năm 2013 Công ty Cổ phần Sông Đà 6 đã cơ bản hoàn thành mục tiêu, tiến độ thi công tại các công trường xây dựng trọng điểm sau đây:

- Công trình Nhà Quốc Hội và Hội trường Ba Đình mới: đã hoàn thành thi công gói thầu XL01 và XL02; cơ bản hoàn thành thi công bê tông tầng hầm 1 và tầng hầm 2 gói thầu XL-14A1 đường hầm sang Bộ Ngoại giao.

- Công trình Thủy điện Sơn la: Đang tập trung quyết toán theo kế hoạch

- Công trình Thủy điện Nậm Chiến: Đã hoàn thiện hồ sơ quyết toán các hạng mục đập vòm, quyết toán xong các hạng mục phục vụ thi công, đã thu vốn xong giá trị dở dang phần bù giá năm 2011,2012 theo bộ đơn giá được duyệt

- Công trình Thủy điện Huội Quảng: Thi công đập bê tông đảm bảo tiến độ chống lũ năm 2013

- Công trình Thủy điện Hủa Na: Hoàn thành thi công và bàn giao các hạng mục phục vụ phát điện, hiện đã rút hết lực lượng thi thi công khỏi công trình. Công tác quyết toán đã hoàn thành các hạng mục lán trại, phụ trợ

- Công trình Thuỷ điện Xekaman3: Đã hoàn thiện hồ sơ kỹ thuật để quyết toán 105/117 hạng mục thi công. Đã cơ bản rút hết lực lược thi công ra khỏi công trường

- Công trình Thuỷ điện Vĩnh Sơn 5: Đã hoàn thành quyết toán với Chủ đầu tư

- Công trình Bến Thành - Suối Tiên: Đã ký hợp đồng thi công bê tông 49 trụ cầu phân đoạn 2 tuyến đường sắt đô thị Bến Thành - Suối Tiên với tổng thầu GS Corp

- Công trình Thủy điện XeKaMan3: Đã hoàn thiện hồ sơ kỹ thuật để quyết toán 105/117 hạng mục thi công

- Tại nhà máy Xi măng Hạ Long: Khai thác, vận chuyển đá vôi, nguyên liệu cho nhà máy sản xuất Xi măng đảm bảo sản lượng theo kế hoạch.

Công tác quản trị doanh nghiệp:

- Thực hiện đúng lộ trình tái cấu trúc theo đề án tái cấu trúc doanh nghiệp giai đoạn 2012 đến năm 2015, tầm nhìn đến năm 2020. Trong năm 2013 đã tập trung cơ cấu lại

- Thành lập phòng Đấu thầu và giải thể Ban chuẩn bị sản xuất; thực hiện rà soát, định biên lại hệ thống cán bộ nghiệp vụ, tinh giảm bộ máy gián tiếp, bổ sung thêm cán bộ có năng lực, trình độ chuyên môn cho các đơn vị trực thuộc.

- Tổ chức đào tạo nghề, thi nâng bậc công nhân kỹ thuật, đào tạo nâng cao trình độ, năng lực của bộ máy quản lý, điều hành Công ty.

- Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc đã sửa đổi, ban hành lại toàn bộ các Quy chế quản lý nội bộ, đồng thời tổ chức, phổ biến và thực hiện trong toàn Công ty.

Công tác quản lý kỹ thuật, công nghệ và chất lượng sản phẩm:

- Công ty đã tập trung chỉ đạo công tác quản lý chất lượng công trình, sản phẩm xây dựng theo yêu cầu kỹ thuật. Công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng của Công ty được các Chủ đầu tư đánh giá rất cao.

- Công ty tích cực triển khai nghiên cứu để áp dụng các biện pháp thi công tiên tiến, các sáng kiến kỹ thuật vào sản xuất

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chất lượng công trình đối với các đơn vị thi công.

- Lực lượng cán bộ làm công tác kỹ thuật được quan tâm, đãi ngộ chu đáo. Công ty đã tổ chức tuyển dụng rộng rãi qua đó lựa chọn các kỹ sư có chuyên môn tốt, trình

độ ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu để tiếp tục cử đi đào tạo chuẩn bị cho các lĩnh vực đòi hỏi yêu cầu cao về chuyên môn trong tương lai

- Bổ sung lực lượng cán bộ kỹ thuật có trình độ chuyên môn khá cho các đơn vị; Bố trí đội trưởng sản xuất là các kỹ sư có năng lực trong công tác quản lý; trả lương ưu đãi cho lực lượng cán bộ kỹ thuật.

Công tác quản lý kế hoạch:

Công tác kế hoạch SXKD của Công ty, của các Chi nhánh được lập cho cả năm, từng quý và từng tháng theo đúng quy định về quản lý công tác kế hoạch. Hàng tháng, hàng quý Công ty kiểm điểm việc thực hiện kế hoạch của các Chi nhánh và của toàn Công ty. Báo cáo thực hiện kế hoạch theo đúng quy định. Sắp xếp, bố trí hợp lý công việc cho các đơn vị trực thuộc.

Công tác quản lý kinh tế:

- Công ty đã kịp thời phối hợp với các Ban điều hành, các Chủ đầu tư dự án giải quyết cơ bản những vướng mắc về kinh tế của dự án. Tuy nhiên vẫn còn một số vướng mắc về dự toán chưa giải quyết được dứt điểm tại dự án nhà Quốc Hội và Hội trường Ba Đình mới, dự án Thủy điện Huội Quảng, Thủy điện Hủa Na, Thủy điện Sêsan 4, Thủy điện XekaMan3, Thủy điện Vĩnh Sơn.

- Công tác quản lý kinh tế nội bộ: thực hiện triệt để công tác giao khoán chi phí cho các đơn vị trực thuộc, giao khoán chi phí quản lý cho các phòng, ban nghiệp vụ Công ty, thực hiện quyết toán giao khoán. Nghiêm túc tổ chức thực hành tiết kiệm.

Công tác quản lý tài chính, tài sản:

- Công tác quản lý tài chính, tài sản theo đúng quy định của Nhà nước, quy định của Công ty. Năm 2013, trong tình trạng khó khăn của kinh tế trong nước, Công ty đã chủ động cân đối nguồn tài chính, đảm bảo đủ vốn phục vụ SXKD và đầu tư, thanh toán lương kịp thời cả năm. Chi trả cổ tức năm 2012, nộp đầy đủ các khoản thuế, tiền BHXH, BHYT, BHTN, thực hiện thoái vốn tại Công ty Cổ phần Thuỷ điện Trà Xom, Công ty cổ phần Dịch vụ - Đầu tư SD6, đang triển khai thoái vốn tại Công ty CP Sông Đà - Hoàng Long, mua đầy đủ bảo hiểm theo quy định của Nhà nước, Công ty không có nợ quá hạn đối với các khoản vay tín dụng.

- Công ty thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định của Luật Chứng khoán. Được Uỷ ban chứng khoán công nhận là một trong 30 doanh nghiệp minh bạch nhất trên thị trường chứng khoán năm 2013

- Tháng 11/2013, Công ty đã tổ chức thành công Đại hội cổ đông bất thường thông qua lộ trình tăng vốn điều lệ để chủ động nguồn tài chính phục vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh

Công tác quản trị nguồn nhân lực:

- Năm 2013, Công ty đã tuyển dụng 471 cán bộ, công nhân kỹ thuật bổ sung đủ lực lượng lao động. Công ty đã chọn cử 02 cán bộ đi đào tạo thi công Metro tại Singapore, 02 cán bộ đi học Thạc sỹ và 02 cán bộ đi học Cao cấp lý luận chính trị; cử 121 cán bộ, công nhân đi đào tạo tại Trường Cao đẳng nghề Sông Đà để đưa đi thực tập thi công nhà máy điện hạt nhân tại Liên Bang Nga; tổ chức đào tạo nghề tại chỗ cho công nhân lao động phổ thông.

- Hoàn thành việc xây dựng mô tả công việc của từng chức danh từ cán bộ quản lý, điều hành đến cán bộ nghiệp vụ. Trên cơ sở bản mô tả công việc đã tiến hành định biên theo vị trí công tác toàn bộ các Phòng/ban nghiệp vụ toàn Công ty đảm bảo hiệu quả và gọn nhẹ; Đã hoàn thành công tác lựa chọn cán bộ, công nhân đi đào tạo Điện hạt nhân tại Nga.

- Duy trì tốt việc đánh giá thành tích và năng lực công tác để trả lương thưởng công bằng, có tính khuyến khích CBCNV.

- Thực hiện việc giải quyết đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách theo quy định của nhà nước cho tất cả người lao động của Công ty.

- Áp dụng công nghệ thông tin vào quản lý nhân sự, trong đó có việc xây dựng và đưa hệ thống phần mềm nhân sự vào hoạt động từ tháng 12/2013

Công tác quản lý đầu tư:

Công ty đã chọn lọc đầu tư xe, máy, thiết bị cần thiết phục vụ thi công, không đầu tư dàn trải. Từ đầu năm 2013 đến nay đã hoàn thành công tác đầu tư các dự án thiết bị quan trọng gồm hệ thống băng tải vận chuyển bê tông RCC TĐ Đồng Nai 5; dự án đầu tư dây truyền thi công khoan cọc nhồi; dự án đầu tư 10 ô tô vận chuyển 20T; hoàn thành công tác đấu thầu lựa chọn nhà cung cấp trạm bê tông 125m3/h cho Thuỷ điện Xekaman1

Công tác quản lý An toàn và Bảo hộ lao động:

- Xây dựng và ban hành đầy đủ, đồng bộ các Quy chế, quy định, chế tài xử lý để quản lý công tác An toàn và Bảo hộ lao động.

- Tổ chức huấn luyện An toàn lao động theo quy định của nhà nước cho tất cả người lao động đang làm việc trong Công ty và người quản lý lao động.

- Trang bị đầy đủ các thiết bị và quần áo, giầy, mũ bảo hộ lao động theo quy định của Nhà nước.

- Công ty đang xây dựng lộ trình áp dụng, tiêu chuẩn quản lý môi trường ISO1400 để thực hiện tại các công trường xây dựng.

Công tác quản lý cơ giới:

- Công ty đã kịp thời điều động, bổ sung xe, máy, thiết bị đáp ứng yêu cầu tiến độ, nhiệm vụ và kế hoạch SXKD tại các công trường.

- Tổ chức bảo quản, bảo dưỡng, sửa chữa xe, máy, thiết bị, khấu hao tài sản đúng quy định của Nhà nước, của Công ty, nâng cao hiệu suất sử dụng xe, máy, thiết bị và hiệu quả kinh tế đối với tiền vốn đầu tư mua sắm tài sản.

Công tác tiếp thị, đấu thầu mở rộng thị trường:

- Công ty xây dựng kế hoạch, tham gia đấu thầu, mở rộng thị trường SXKD đến năm 2015, tầm nhìn đến năm 2020, các dự án thủy điện, nhiệt điện trong nước như: gói thầu XL14 – dự án nhà Quốc Hội và Hội trường Ba Đình mới, dự án Thủy điện Chi Khê, Thủy điện Sông Bắc – Sông Nam, Nhiệt điện Thái Bình,…các dự án Thủy điện tại Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào, dự án đường sắt trên cao và tầu điện ngầm tại Tp.Hồ Chí Minh, dự án đường sắt đô thị tại Hà Nội, tuyến Cát Linh – Hà Đông.

Tồn tại trong công tác SXKD:

- Công tác thu vốn tại các công trình đã được Công ty quan tâm, chỉ đạo sát sao, tuy nhiên, giá trị dở dang công nợ đến hết ngày 31/12/2013 còn lớn, dẫn đến chi phí lãi vay vốn lớn, hiệu quả SXKD chưa cao. Nguyên nhân chính do chủ đầu tư các dự án Công ty tham gia thi công đều thiếu vốn giải ngân cho nhà thầu.

- Năng suất lao động hiện nay vẫn chưa đáp ứng yêu cầu phát triển của thị trường và năng lực cạnh tranh của Doanh nghiệp còn hạn chế; giá thành xây dựng của Công ty chưa có sức cạnh tranh cao.

2. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc công ty*

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, giám sát Tổng Giám đốc và bộ máy điều hành trong việc chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Pháp luật có liên quan đến công tác quản lý doanh nghiệp và nhiệm vụ SXKD của Công ty.

- Chỉ đạo, giám sát đảm bảo chất lượng các công trình do Công ty thi công theo yêu cầu của thiết kế; giám sát vật liệu đầu vào.

- Giám sát việc sử dụng và quản lý tài sản; giám sát việc thực hiện kế hoạch SXKD, các Nghị quyết, Quyết định, Quy chế quản lý nội bộ đối với Tổng Giám đốc và bộ máy điều hành Công ty.

- Hình thức chỉ đạo, giám sát: Chủ tịch Hội đồng quản trị dự họp với bộ máy điều hành Công ty để kiểm điểm kết quả thực hiện kế hoạch SXKD hàng tháng, hàng quý; giám sát thông qua hoạt động của bộ máy điều hành các Chi nhánh, các phòng nghiệp vụ Công ty; chỉ đạo, giám sát trực tiếp tại các công trường Công ty tham gia thi công; kiểm tra, giám sát thông qua việc kiểm tra, kiểm soát hàng quý các đơn vị trực thuộc của Ban kiểm soát nội bộ Công ty.

- Việc kiểm tra, giám sát của Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị đều đúng thẩm quyền, không gây cản trở, chồng chéo đến việc điều hành của Tổng Giám đốc và bộ máy điều hành của Công ty. Qua kiểm tra, giám sát Hội đồng quản trị đã nắm bắt kịp thời mọi diễn biến, hoạt động và kết quả thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty, các đơn vị trực thuộc trong từng giai đoạn để có biện pháp khắc phục kịp thời.

- Hội đồng quản trị đã phối hợp với Tổng Giám đốc và bộ máy điều hành Công ty giải quyết được hầu hết những vướng mắc về kinh tế, dự toán, thanh toán với các chủ đầu tư. Thống nhất việc tiếp thị, đấu thầu mở rộng thị trường SXKD; thống nhất việc kiện toàn, sắp xếp các đơn vị trực thuộc, các phòng nghiệp vụ Công ty và việc bố trí, sử dụng cán bộ. Chủ tịch Hội đồng quản trị thường xuyên thảo luận với Tổng Giám đốc để đạt được sự đồng thuận, thống nhất cao giữa việc quản lý doanh nghiệp và điều hành SXKD.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác tiếp thị, đấu thầu đảm bảo kế hoạch SXKD năm 2014 và 2015, chuẩn bị công việc cho giai đoạn 2016-2020.

- Tiếp tục thực hiện đề án tái cấu trúc doanh nghiệp, nâng cao năng lực quản trị Công ty: Thực hiện xây dựng chiến lược kinh doanh của Công ty; xây dựng, hoàn thiện các quy trình quản trị Công ty. Thực hiện thoái vốn đầu tư tại các doanh nghiệp theo kế hoạch . Hoàn thiện, khai thác hiệu quả hệ thống công nghệ thông tin của Công ty; phần mềm kế toán mới, phần mềm quản lý kinh tế và phần mềm quản lý nhân sự.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý chi phí trong sản xuất, hạ giá thành sản phẩm, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh; xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong sản xuất kinh doanh.

- Nâng cao chất lượng quản trị nguồn nhân lực với việc đồng bộ từ khâu xét tuyển, sử dụng hợp lý, đào tạo phát triển và chế độ đãi ngộ phù hợp đáp ứng nhu cầu phát triển trong tương lai.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ Tên	Chức vụ tại Công ty	Chức vụ tại tổ chức khác	Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Tùng	Chủ tịch HĐQT	TV. HĐQT Công ty CP Sông Đà-Hoàng long	143.275	
2	Đỗ Đình Hiện	TV.HĐQT kiêm Tổng giám đốc		20.102	Đã chuyển công tác từ 22/01/2014
2	Hồ Sỹ Hùng	TV. HĐQT	Chủ tịch Cty CP Sudico, Cty CP Sông Đà 4	56.860	
3	Đặng Quốc Bảo	P. TGĐ		9.992	Bổ nhiệm là TV.HĐQT kiêm TGĐ từ 22/01/2014
4	Bùi Đình Đông	TV.HĐQT, P.TGĐ		50	
5	Đào Xuân Tuấn	TV.HĐQT, KTT	Trưởng ban KS - Công ty SDU	43.600	

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng Quản trị đã thành lập Ban kiểm soát nội bộ theo quyết định số 19/QĐ-HĐQT ngày 31/01/2012 do ông Bùi Đình Đông- Thành viên HĐQT làm trưởng Ban.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị đã tổ chức 04 phiên họp định kỳ trong 04 quý và 03 phiên họp đột xuất để quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị được triệu tập theo đúng quy định của Điều lệ Công ty, các thành phần dự họp đầy đủ. Nội dung các phiên họp quyết định các vấn đề sau đây:

- Phiên họp ngày 03/01/2013: Hội đồng quản trị xem xét thông qua phương án vay vốn lưu động.

- Phiên họp ngày 17/01/2013: Hội đồng quản trị xem xét thông qua báo cáo thực hiện kế hoạch SXKD năm 2013; thông qua báo cáo dự thảo kế hoạch SXKD năm 2014; xử lý kiểm kê 0h, ngày 01/01/2013 thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị; thông qua định hướng chiến lược phát triển công ty đến năm 2020.

- Phiên họp ngày 18/03/2013: Hội đồng quản trị thông qua công tác Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013; thông qua báo cáo ước thực hiện quý I/2013, giao kế hoạch quý II/2013; công tác tổ chức cán bộ của Công ty; xem xét báo cáo của Ban Kiểm soát nội bộ Công ty.

- Phiên họp ngày 31/07/2013: Hội đồng quản trị thông qua báo cáo kết quả SXKD quý II và 6 tháng đầu năm 2013, giao kế hoạch quý III và 6 tháng cuối năm 2013; xử lý kiểm kê 0h ngày 01/07/2013 thuộc thẩm quyền của HĐQT.

- Phiên họp ngày 07/10/2013: Hội đồng quản trị thông qua báo cáo kết quả SXKD quý III/2013, giao kế hoạch quý IV/2013; thông qua hồ sơ Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2013.

- Phiên họp ngày 27/11/2013: Hội đồng quản trị thông qua phương án chào bán cổ phần Công ty Cổ phần Sông Đà - Hoàng Long do Công ty Cổ phần Sông Đà 6 sở hữu; Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phần Công ty Cổ phần Sông Đà – Hoàng Long do Công ty Cổ phần Sông Đà 6 sở hữu.

- Phiên họp ngày 12/12/2013: Hội đồng quản trị xem xét các nội dung Tổng giám đốc trình về đầu tư trạm trộn bê tông lạnh tại Thuỷ điện Xekaman1.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành.

Ông Hồ Sỹ Hùng- TV. HĐQT độc lập được Chủ tịch HĐQT phân công nhiệm vụ làm công tác đối ngoại và phát triển thị trường của Công ty

e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:

Trong năm 2013 Ban kiểm soát nội bộ đã tiến hành kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm của các đơn vị trực thuộc Công ty, kiểm tra tình hình sử dụng vốn đầu tư của Công ty tại hai Công ty liên kết đó là Công ty CP Sông Đà- Hoàng Long và Công ty CP Dịch vụ- Đầu tư SD6

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát bao gồm 03 thành viên bao gồm 01 trưởng ban và 02 thành viên, cụ thể:

Ông: Nguyễn văn Thắng- TB, hiện đang sở hữu 8.500 cổ phần có quyền biểu quyết

Ông: Nguyễn Anh Đào- TV, hiện đang sở hữu 17.000 cổ phần có quyền biểu quyết.

Bà: Phạm Thị Thanh Tâm- TV, hiện đang sở hữu 50 cổ phần có quyền biểu quyết.

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Năm 2013, Ban kiểm soát công ty đã triển khai hoạt động theo đúng quyền hạn, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp; chú trọng công tác kiểm tra, giám sát toàn diện các lĩnh vực hoạt động của Công ty, đảm bảo mọi hoạt động của công ty luôn tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2013. Ban kiểm soát đã lập kế hoạch, xây

dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên; triển khai kiểm tra, giám sát thường xuyên mọi mặt hoạt động của Công ty. Cụ thể :

- Kiểm tra rà soát các văn bản quản lý nội bộ đã ban hành đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật mới ban hành và tình hình phát triển của Công ty.

- Kiểm tra các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đảm bảo tính phù hợp về thẩm quyền trong công việc ra quyết định. Tham gia đóng góp ý kiến và thực hiện vai trò kiểm soát toàn diện (kiểm tra, giám sát trước, trong và sau hoạt động); nhận diện và kiểm soát các rủi ro tiềm ẩn trong nội bộ hoặc ngoài Công ty.

- Tham dự và đóng góp ý kiến tại các cuộc họp của HĐQT Công ty.

- Hàng quý thực hiện thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị, báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng giám đốc Công ty và thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo quản trị của Công ty; đảm bảo các báo cáo phản ánh trung thực tình hình hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm báo cáo.

- Kiểm soát việc quản lý và sử dụng vốn, nhằm bảo toàn và phát triển vốn của Công ty đầu tư vào công ty con, công ty liên kết.

- Tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành; báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2013 và các tài liệu khác trước khi trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2014 thông qua. Xem xét báo cáo kiểm toán, thư quản lý do tổ chức kiểm toán độc lập phát hành.

- Kiểm tra, giám sát các thủ tục, trình tự trong tổ chức ĐHĐCĐ, đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

STT	Họ tên	Chức vụ	Tiền lương	Thù lao	Tiền thưởng
1	Nguyễn Văn Tùng	CT.HĐQT	616.455.000	120.000.000	
2	Đỗ Đình Hiện	T.GĐ	489.762.000	96.000.000	
3	Hồ Sỹ Hùng	TV.HĐQT		96.000.000	
4	Bùi Đình Đông	TV.HĐQT, P.TGĐ	414.918.000	96.000000	

5	Đào Xuân Tuấn	TV.HĐQT	430.164.000	96.000000	
6	Nguyễn Hữu Tiến	P.TGĐ	399.672.000		
7	Vũ Đức Lãm	P.TGĐ	399.672.000		
8	Hồ Minh Hải	P. TGĐ	399.672.000		
9	Đặng Quốc Bảo	P.TGĐ	422.541.000		
10	Nguyễn Văn Thắng	TBKS		96.000000	
11	Phạm.T.Thanh Tâm	TV.BKS		60.000.000	
12	Lê Hồng Minh	TV.BKS		17.500.000	
13	Nguyễn Anh Đào	TV.BKS		42.500.000	
	Tổng cộng		**3.572.856.000**	**720.000.000**	

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

- Ông: Nguyễn Hữu Tiến- Phó TGĐ mua vào thành công 28.500 cổ phiếu và bán ra 24.500 cổ phiếu

4. Báo cáo tài chính

1. *Ý kiến kiểm toán: Chấp thuận toàn bộ*

2. *Báo cáo tài chính được kiểm toán*: Báo cáo tài chính hợp nhất năm đã được kiểm toán bao gồm:

- Bảng cân đối kế toán;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

(Có báo cáo kèm theo)

Địa chỉ nhận báo cáo năm Công ty mẹ đã kiểm toán:**http://www.songda6.com.vn**

Nơi nhận:
- UBCKNN
- Sở GDCK HN
- Các TVHĐQT,BKS
- Lưu TCKT

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

M.S.D.N: 4400135552 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 6
Q. HÀ ĐÔNG - TP. HÀ NỘI

Đặng Quốc Bảo